

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 49/2023/TB - TLVDS ngày 16 tháng 02 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Khu phố B, thị trấn P, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Chị Lê Nguyễn Hồng H, sinh năm 1999;

Địa chỉ: Khu phố T, thị trấn P, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 23 tháng 02 năm 2023 anh Nguyễn Hoàng T và chị Lê Nguyễn Hồng H giữ nguyên nội dung yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn ngày 03/02/2023.

[2]. Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Lê Minh T1, sinh ngày 10/7/2021. Khi ly hôn anh Nguyễn Hoàng T và chị Lê Nguyễn Hồng H thỏa thuận thống nhất giao cháu Nguyễn Lê Minh T1 cho chị Lê Nguyễn Hồng H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Anh Nguyễn Hoàng T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

[3]. Về cấp dưỡng: Anh Nguyễn Hoàng T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng, thực hiện cấp dưỡng kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu T1 đủ 18 tuổi, lao động được.

Kể từ ngày chị Lê Nguyễn Hồng H nộp đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Nguyễn Hoàng T chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con thì còn phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

[4]. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6]. Về lệ phí: Anh Nguyễn Hoàng T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật.

[7]. Xét thấy, việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Hoàng T và chị Lê Nguyễn Hồng H là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Nguyễn Hoàng T và chị Lê Nguyễn Hồng H thuận tình ly hôn với nhau.

- *Về con chung:* Giao 01 con chung tên Nguyễn Lê Minh T1, sinh ngày 10/7/2021 cho chị Lê Nguyễn Hồng H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Anh Nguyễn Hoàng T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- *Về cấp dưỡng:* Anh Nguyễn Hoàng T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng, thực hiện cấp dưỡng kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu T1 đủ 18 tuổi, lao động được.

Kể từ ngày chị Lê Nguyễn Hồng H nộp đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Nguyễn Hoàng T chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con thì còn phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

- *Về tài sản chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Hoàng T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng. Được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0017211 ngày 16/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang nên anh Nguyễn Hoàng T đã thi hành xong phần lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- CCTHADS huyện Cai Lậy;
- UBND xã P, H. C;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Thị Mỹ Nhanh

